

Hà Nội, ngày 27 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế hoạt động của hội đồng Thi đua - Khen thưởng
Cơ quan Viện kiểm sát nhân dân tối cao**

VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO

Căn cứ Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26/11/2003, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 14/6/2005, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16/11/2013; Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/07/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Thi đua - Khen thưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Cơ quan Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Các thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Cơ quan Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Thủ trưởng đơn vị trực thuộc Viện kiểm sát nhân dân tối cao chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo VKSND tối cao;
- Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương;
- Đảng ủy VKSND tối cao;
- Công đoàn VKSND tối cao;
- Lưu: VT, V16.

VIỆN TRƯỞNG



Lê Minh Trí

QUY CHẾ

Hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng

Cơ quan Viện kiểm sát nhân dân tối cao

(Ban hành kèm theo Quyết định số 538/QĐ-VKSTC ngày 27 tháng 12 năm 2017
của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, nguyên tắc, tổ chức và hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cơ quan VKSND tối cao (sau đây gọi tắt là Hội đồng).

Điều 2. Vị trí, chức năng của Hội đồng

1. Hội đồng do Viện trưởng VKSND tối cao quyết định thành lập, chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo của Viện trưởng VKSND tối cao và được sử dụng con dấu của VKSND tối cao.

2. Hội đồng có chức năng tham mưu, tư vấn giúp Viện trưởng VKSND tối cao về công tác thi đua, khen thưởng của cơ quan VKSND tối cao.

Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng

Hội đồng có nhiệm vụ, quyền hạn tham mưu cho Viện trưởng VKSND tối cao về các hoạt động sau:

1. Việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng và tổ chức phát động các phong trào thi đua trong cơ quan VKSND tối cao.

2. Lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra đối với các đơn vị trực thuộc VKSND tối cao trong việc thực hiện công tác thi đua, khen thưởng hàng năm, phong trào thi đua theo đợt (hoặc theo chuyên đề); các quy định về thi đua, khen thưởng; tổ chức Hội nghị điển hình tiên tiến.

3. Đề ra phương hướng, nhiệm vụ, nội dung thi đua phù hợp với thực tiễn của cơ quan VKSND tối cao; định kỳ đánh giá kết quả các phong trào thi đua và công tác khen thưởng; kiến nghị, đề xuất các chủ trương, biện pháp đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước trong từng năm và từng giai đoạn; hướng dẫn các đơn vị trực thuộc VKSND tối cao tổ chức sơ kết, tổng kết công tác thông tin tuyên truyền và phổ biến kinh nghiệm, nhân rộng điển hình tiên tiến.

trong phong trào thi đua yêu nước; phối hợp với cơ quan liên quan hướng dẫn việc thông tin, tuyên truyền phong trào thi đua theo thẩm quyền.

4. Xét duyệt các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đối với tập thể, cá nhân theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng và hướng dẫn của ngành KSND; đề nghị tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng theo thẩm quyền của Viện trưởng VKSND tối cao hoặc trình cấp có thẩm quyền xét khen thưởng theo quy định của pháp luật.

5. Đề nghị Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành KSND trình Viện trưởng VKSND tối cao tặng Kỷ niệm chương của ngành KSND cho cá nhân có đủ điều kiện và tiêu chuẩn theo quy định.

6. Thực hiện những nhiệm vụ khác do Viện trưởng VKSND tối cao giao.

Điều 4. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng

1. Hội đồng hoạt động theo quy định của pháp luật, quy định của ngành KSND và Quy chế này;

2. Hội đồng hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ, khách quan, công khai, công bằng và kịp thời;

3. Hội đồng quyết định theo đa số. Quyết định của Hội đồng phải được trên 50% tổng số thành viên của Hội đồng tán thành (trừ danh hiệu Anh hùng và danh hiệu Chiến sỹ thi đua toàn quốc). Trường hợp biểu quyết ngang nhau thì sẽ quyết định theo phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng.

Chương II TỔ CHỨC CỦA HỘI ĐỒNG VÀ NHIỆM VỤ CỦA CÁC ỦY VIÊN HỘI ĐỒNG

Điều 5. Tổ chức của Hội đồng

1. Chủ tịch Hội đồng là Phó Viện trưởng VKSND tối cao phụ trách công tác thi đua, khen thưởng.

2. Phó Chủ tịch Hội đồng là Vụ trưởng Vụ Thi đua - Khen thưởng.

3. Ủy viên Hội đồng gồm: Chủ tịch Công đoàn cơ quan VKSND tối cao; Chánh Văn phòng VKSND tối cao, Vụ trưởng Vụ Pháp chế và Quản lý khoa học, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Chánh Thanh tra VKSND tối cao, Cục trưởng Cục Thống kê tội phạm và Công nghệ thông tin, Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính, Đại diện Thường vụ Đảng ủy cơ quan VKSND tối cao, Bí thư Đoàn thanh niên VKSND tối cao.

4. Thư ký Hội đồng là Trưởng phòng Tham mưu - Tổng hợp thuộc Vụ Thi đua - Khen thưởng.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch và Phó Chủ tịch Hội đồng

1. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng

a) Lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động của Hội đồng về công tác thi đua, khen thưởng, tổ chức triển khai thực hiện các phong trào thi đua do Đảng, Nhà nước, do Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương phát động; chỉ đạo, phát động các phong trào thi đua trong cơ quan VKSND tối cao; chỉ đạo tham gia phong trào của Khối thi đua các Bộ, Ngành nội chính trung ương;

b) Phân công nhiệm vụ, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện của các thành viên Hội đồng;

c) Quyết định triệu tập, chủ trì và kết luận các phiên họp của Hội đồng;

d) Cho ý kiến chỉ đạo về những vấn đề liên quan đến công tác thi đua, khen thưởng của cơ quan VKSND tối cao; tham gia ý kiến, biểu quyết và quyết định khi xét duyệt các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng;

đ) Ký các văn bản về thi đua, khen thưởng.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Chủ tịch Hội đồng

a) Giúp việc cho Chủ tịch Hội đồng; thay mặt Chủ tịch Hội đồng đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện quy chế và các quyết định về kế hoạch công tác của Hội đồng đối với các thành viên Hội đồng.

b) Chủ trì, kết luận các phiên họp của Hội đồng, các phiên họp của Thường trực Hội đồng theo ủy quyền của Chủ tịch Hội đồng;

c) Cho ý kiến chỉ đạo về những vấn đề liên quan đến công tác thi đua, khen thưởng của cơ quan VKSND tối cao theo ủy quyền của Chủ tịch Hội đồng; tham gia ý kiến và biểu quyết khi xét, duyệt các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng;

d) Ký các văn bản của Hội đồng và các văn bản về công tác thi đua, khen thưởng khi được Chủ tịch Hội đồng ủy quyền;

đ) Chỉ đạo việc thẩm định hồ sơ; chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ các phiên họp của Hội đồng; đề xuất, kiến nghị những vấn đề liên quan đến công tác thi đua, khen thưởng để Hội đồng cho ý kiến trước khi trình Chủ tịch Hội đồng quyết định;

e) Tổ chức xem xét, giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến công tác thi đua, khen thưởng trong cơ quan VKSND tối cao;

g) Thực hiện nhiệm vụ khác do Viện trưởng VKSND tối cao hoặc Chủ tịch Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cơ quan VKSND tối cao giao.

Điều 7. Nhiệm vụ của các Ủy viên Hội đồng

1. Nhiệm vụ chung:

- a) Cho ý kiến về những vấn đề liên quan đến công tác thi đua, khen thưởng; đề xuất với Hội đồng về các giải pháp, cách thức tổ chức phong trào thi đua trong cơ quan;
- b) Tham gia các phiên họp, phát biểu ý kiến và biểu quyết khi xét, duyệt các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng. Trong phiên họp Hội đồng, khi đưa ra ý kiến nhận xét, đánh giá về công tác chuyên môn nghiệp vụ, công tác Đảng và công tác đoàn thể hằng năm đối với đơn vị trực thuộc VKSND tối cao để xét khen thưởng, các ủy viên Hội đồng phải cung cấp những căn cứ hoặc tài liệu có liên quan để chứng minh và chịu trách nhiệm đối với các ý kiến nhận xét, đánh giá của mình;

- c) Trường hợp vắng mặt, ủy viên Hội đồng có thể cho ý kiến bằng văn bản hoặc cho ý kiến trực tiếp qua thường trực Hội đồng để báo cáo Chủ tịch Hội đồng;
- d) Thực hiện nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng.

2. Nhiệm vụ cụ thể của một số Ủy viên:

- a) Ủy viên Hội đồng là Chánh Văn phòng VKSND tối cao có nhiệm vụ tham mưu, tư vấn cho Hội đồng kết quả chấp hành chế độ thông tin, báo cáo, tiến độ thực hiện chương trình, kế hoạch công tác, chỉ tiêu nghiệp vụ đã đề ra của các đơn vị trực thuộc; việc chấp hành quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý, sử dụng tài sản công của các đơn vị trực thuộc VKSND tối cao theo thẩm quyền;

- b) Ủy viên Hội đồng là Vụ trưởng Vụ Pháp chế và Quản lý khoa học có nhiệm vụ tham mưu, tư vấn cho Hội đồng về kết quả công tác xây dựng pháp luật; triển khai thực hiện pháp luật và các văn bản hướng dẫn thực hiện của các đơn vị trực thuộc VKSND tối cao; xác nhận kết quả nghiên cứu khoa học của tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng;

- c) Ủy viên Hội đồng là Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ có nhiệm vụ tham mưu, tư vấn cho Hội đồng về kết quả thực hiện công tác tổ chức cán bộ của các đơn vị trực thuộc; thông tin về tình hình nội bộ và kết quả xử lý kỷ luật đối với cá nhân của các đơn vị trực thuộc VKSND tối cao;

- d) Ủy viên Hội đồng là Chánh Thanh tra có nhiệm vụ tham mưu, tư vấn cho Hội đồng trong việc chấp hành kỷ luật nội vụ, kỷ luật nghiệp vụ, kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền theo dõi của Thanh tra VKSND tối cao;

- d) Ủy viên Hội đồng là Cục trưởng Cục Thông kê tội phạm và Công nghệ thông tin có nhiệm vụ tham mưu, tư vấn cho Hội đồng về việc chấp hành chế độ báo cáo thông kê, kết quả công tác của các đơn vị thông qua số liệu thống kê và công tác ứng dụng công nghệ thông tin của các đơn vị trong Ngành;

e) Ủy viên Hội đồng là Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính có nhiệm vụ tham mưu, tư vấn cho Hội đồng về việc chấp hành quy định pháp luật trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước được phân bổ, tài sản công và kinh phí hợp pháp khác của các đơn vị trực thuộc có tư cách pháp nhân.

Điều 8. Đơn vị thường trực của Hội đồng

1. Đơn vị thường trực của Hội đồng là Vụ Thi đua - Khen thưởng.
2. Nhiệm vụ của đơn vị thường trực:
 - a) Phối hợp với các đơn vị trực thuộc VKSND tối cao, các Ủy viên Hội đồng phát động phong trào thi đua; tổ chức đăng ký thi đua; phát hiện và nhân rộng điển hình tiên tiến; kiểm tra, nhận xét, đánh giá kết quả thi đua của các đơn vị trực thuộc VKSND tối cao;
 - b) Tiếp nhận, thẩm định hồ sơ đề nghị khen thưởng của các đơn vị trực thuộc trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cơ quan VKSND tối cao, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành KSND cho ý kiến trước khi trình Viện trưởng VKSND tối cao quyết định;
 - c) Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu và các điều kiện khác phục vụ các phiên họp của Hội đồng; đề xuất, kiến nghị về công tác thi đua, khen thưởng để Hội đồng cho ý kiến trước khi trình Chủ tịch Hội đồng quyết định; ghi biên bản các phiên họp của Hội đồng;
 - d) Tổ chức triển khai, thực hiện kết luận của Hội đồng; thông báo kết quả các phiên họp của Hội đồng;
 - đ) Phối hợp với các đơn vị trực thuộc tổ chức trao tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng theo quy định;
 - e) Lưu trữ hồ sơ, tài liệu liên quan đến công tác thi đua, khen thưởng theo quy định;
 - g) Thực hiện nhiệm vụ khác do Viện trưởng VKSND tối cao hoặc Hội đồng giao.

Điều 9. Nhiệm vụ của Thư ký Hội đồng

1. Giúp Thường trực Hội đồng chuẩn bị chương trình, phát tài liệu và bảo đảm các điều kiện khác phục vụ các phiên họp của Hội đồng.
2. Ghi biên bản và hoàn thiện các thủ tục sau phiên họp của Hội đồng.

Chương III HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 10. Phiên họp của Hội đồng

1. Hội đồng tổ chức phiên họp định kỳ hàng năm hoặc đột xuất theo quyết định của Chủ tịch Hội đồng để:

a) Cho ý kiến về các vấn đề liên quan đến công tác thi đua, khen thưởng; sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua;

b) Xét và đề nghị Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành KSND trình Viện trưởng VKSND tối cao khen thưởng cho tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua, có công lao đóng góp vào sự nghiệp phát triển của ngành KSND; đề nghị xét, tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cấp nhà nước theo quy định của pháp luật;

c) Quyết định những vấn đề khác theo đề nghị của Chủ tịch hoặc các thành viên khác của Hội đồng.

2. Phiên họp của Hội đồng phải ít nhất 2/3 tổng số thành viên của Hội đồng tham gia.

Hội đồng lấy ý kiến bằng hình thức bỏ phiếu kín hoặc giơ tay biểu quyết.

Trường hợp cần thiết, Chủ tịch Hội đồng có thể mời chuyên gia trong các lĩnh vực nghiệp vụ có liên quan tham dự. Chuyên gia được mời dự họp có quyền tham gia ý kiến nhưng không có quyền biểu quyết.

3. Trong thời hạn chậm nhất trước 03 ngày làm việc, tài liệu phục vụ phiên họp của Hội đồng phải được gửi tới các thành viên Hội đồng (trừ trường hợp đột xuất).

Điều 11. Tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản

1. Trường hợp không tổ chức họp Hội đồng, Thường trực Hội đồng gửi tài liệu đến các thành viên Hội đồng để lấy ý kiến.

2. Ý kiến của các thành viên Hội đồng gửi về Thường trực Hội đồng chậm nhất sau 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được tài liệu để tổng hợp trình Chủ tịch Hội đồng.

Điều 12. Kinh phí hoạt động

1. Kinh phí hoạt động của Hội đồng được trích từ quỹ thi đua, khen thưởng của cơ quan VKSND tối cao theo quy định.

2. Thường trực Hội đồng có trách nhiệm phối hợp với Văn phòng VKSND tối cao bảo đảm kinh phí hoạt động của Hội đồng.

Điều 13. Mối quan hệ công tác

1. Hội đồng chịu sự lãnh đạo trực tiếp của Viện trưởng VKSND tối cao.

2. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Hội đồng chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành KSND.

3. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các đơn vị trực thuộc VKSND tối cao có trách nhiệm phối hợp với Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cơ quan VKSND tối cao trong việc tổ chức phát động phong trào thi đua, sơ kết, tổng kết, đề nghị khen thưởng và gửi đầy đủ các văn bản liên quan cũng như hồ

sơ đề nghị khen thưởng đến Thường trực Hội đồng để tổng hợp, trình Hội đồng làm căn cứ xét, đề nghị khen thưởng.

4. Thủ trưởng các tổ chức Đảng, đoàn thể trực thuộc cơ quan có trách nhiệm phối hợp cung cấp đầy đủ, kịp thời, chính xác thông tin, tài liệu liên quan đến xét duyệt thi đua, khen thưởng khi có yêu cầu của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Hội đồng hoặc Thường trực của Hội đồng.

Chương IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 14. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 27. tháng 12. năm 2017

Điều 15. Trách nhiệm tổ chức thi hành

1. Các thành viên Hội đồng quy định tại Điều 5 Quy chế này, Thủ trưởng đơn vị trực thuộc VKSND tối cao chịu trách nhiệm tổ chức thi hành Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc hoặc phát sinh vấn đề mới cần phản ánh kịp thời về Thường trực Hội đồng để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Hội đồng xem xét, trình Viện trưởng VKSND tối cao sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.....